| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH TRÌ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 22/2021/QĐST- KDTM** | *Thanh Trì, ngày 19 tháng 10 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

- *Chủ toạ phiên toà*: **Bà Nguyễn Thị Hoài - Thẩm phán**
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Huỳnh Quốc Bình
2. Ông Nguyễn Đức Thành

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 16/2021/TLST - KDTM, ngày 15 tháng 01 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S**

Địa chỉ: Số 2C P, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: ông Vũ Quang L- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chính Hi ( Theo Văn bản ủy quyền số 224/GUQ- 2020 ngày 30/9/2020)

- **Bị đơn:Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1982**

Địa chỉ: Xóm 3, Thôn Q, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ngân hàng TMCP S và anh Nguyễn Trung K cùng xác nhận:

* Tính đến ngày 19/10/2021, anh Nguyễn Trung K còn nợ Ngân hàng TMCP S theo hợp đồng tín dụng số 22/2019/HĐTDTL-CN và khế ước nhận nợ số 01/22/2019/GNN cùngngày 01/11/2019 số tiền là: **751.945.782đồng,** trong đó:

+ Nợ gốc: 650.000.000đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 0 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn: 101.945.782đồng

* Kể từ ngày 20/10/2021 anh K tiếp tục phải chịu lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụngvà các khế ước nhận nợ nêu trên cho đến khi anh K thực tế thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng.

2.2. Anh Nguyễn Trung K có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền 751.945.782đồng và các khoản phát sinh theo lộ trình thanh toán sau:

- Chậm nhất ngày 19/11/2021, anh K thanh toán 300.000.000đồng;

- Chậm nhất ngày 19/12/2021, anh K thanh toán toàn bộ dư nợ còn lại, tất toán khoản vay tại Ngân hàng TMCP S.

2.3.Trường hợp anh K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 32-1, tờ bản đồ số 26, địa chỉ xã V, huyện T, thành phố Hà Nội đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 687388; số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS- TTR 00528, CH 01925 do Sở tài nguyên môi trường TP Hà Nội cấp ngày 07/8/2015 mang tên Nguyễn Trung K theo hợp đồng thế chấp QSD đất lập ngày 24/8/2015 (số công chứng 5906  15 quyển số 03-TP/CC – SCC/HĐGD), văn bản sửa đổi bổ sung số 01 của hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất lập ngày 04/01/2017 (số công chứng 43,  17 quyển số 01- TP/CC – SCC/HĐGD) tại Phòng công chứng số 1 – Thành phố Hà Nội giữa Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh L – Phòng giao dịch Đ với anh Nguyễn Trung K để thu hồi khoản nợ.

2.4.Ngân hàng TMCP S tự nguyện nộp 50% án phí kinh doanh thương mại là 17.038.000đồng - được trừ vào số tiền 16.600.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2016/0009578 ngày 06/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Ngân hàng TMCP S còn phải nộp tiếp 438.000đồng án phí.

Anh Nguyễn Trung K tự nguyện nộp 50%án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 17.039.000đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoài**